**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**

 **Lĩnh vực/Môn: Chủ nhiệm**

 **Cấp học: Trung học phổ thông**

**NĂM HỌC 2019 – 2020**

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM**

**NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG**

**HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO**

**Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**

****

**NĂM HỌC 2019 – 2020**

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM**

**NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG**

**HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO**

**Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

**MỤC LỤC Trang**

[Phần 1: MỞ ĐẦU 1](#_Toc34596267)

[I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI 1](#_Toc34596268)

[II. MỤC ĐÍCH CỦA ĐỀ TÀI 2](#_Toc34596269)

[III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU 2](#_Toc34596270)

[IV. PHẠM VI NGHIÊN CỨU 2](#_Toc34596271)

[V. THỜI GIAN NGHIÊN CỨU 2](#_Toc34596272)

[VI. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU 2](#_Toc34596273)

[Phần 2: NỘI DUNG ĐỀ TÀI 3](#_Toc34596274)

[I. NỘI DUNG LÝ LUẬN LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU 3](#_Toc34596275)

[1. Cơ sở của vấn đề nghiên cứu 3](#_Toc34596276)

[2. Thực trạng của vấn đề 4](#_Toc34596277)

[**II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP** 4](#_Toc34596278)

[1. Biện pháp 1: Tìm hiểu, nắm bắt tình hình ban đầu khi mới nhận lớp chủ nhiệm đồng thời tìm ra “các nhân tố” cho các hoạt động phong trào từ đó lựa chọn các giải pháp, lên kế hoạch nhằm phát huy khả năng của cácnhân tố tiềm năng để phát triển công tác phong trào. 4](#_Toc34596279)

[2. Biện pháp 2: Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai hoạt động phong trào trong nội bộ lớp chủ nhiệm 5](#_Toc34596280)

[3. Biện pháp 3: Lồng ghép một số hoạt động phong trào trong tiết sinh hoạt lớp thông qua việc tổ chức trò chơi 8](#_Toc34596281)

[4. Biện pháp 4: Hướng dẫn, giúp đỡ các hoạt động phong trào trong cuộc thi cấp cụm, cấp thành phố 9](#_Toc34596282)

[5. Biện pháp 5: Động viên, khích lệ, khen thưởng và rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động phong trào 10](#_Toc34596283)

[IV. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC 10](#_Toc34596284)

[1. Đánh giá chung 10](#_Toc34596285)

[2. Kết quả 11](#_Toc34596286)

[Phần 3: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ 14](#_Toc34596287)

[I. KẾT LUẬN 14](#_Toc34596288)

[II. KHUYẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT 14](#_Toc34596289)

[TÀI LIỆU THAM KHẢO 15](#_Toc34596290)

## Phần 1: MỞ ĐẦU

## I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Người giáo viên không chỉ làm nhiệm vụ giảng dạy mà còn một nhiệm vụ vô cùng quan trọng đó là giáo dục học sinh (HS). Người giáo viên chủ nhiệm (GVCN) có vai trò quan trọng trong việc giáo dục đạo đức và rèn luyện các kĩ năng sống cho HS để giúp các em trở thành người có tài và đức. Công tác giáo dục HS được thực hiện bằng nhiều biện pháp khác nhau, trong đó tổ chức, hướng dẫn, quản lí tốt các hoạt động phong trào là một trong những cách hữu hiệu giúp người GVCN hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trong nền giáo dục hiện đại, giáo dục bậc Trung học phổ thông (THPT) đóng vai trò quan trọng vì đây là bậc học có ảnh hưởng rất lớn tới tương lai của HS sau này. Chính vì vậy việc học tập ở bậc học này tạo ra một áp lực không nhỏ với HS. Hầu hết thời gian trong ngày của các học trò được dành cho việc học: học chính, học thêm, tự học ở nhà... Các em không có nhiều thời gian cho các hoạt động giải trí hay các hoạt động tập thể với bạn bè. Hơn nữa nhiều em có thể học rất giỏi nhưng lại thiếu kĩ năng sống, không biết cách xử lí các tình huống trong cuộc sống... Việc tạo cho HS một khoảng thời gian, khoảng không gian......giúp các em vừa thư giãn sau những giờ học căng thẳng vừa giúp các em nâng cao vốn sống, phát triển khả năng, năng lực bản thân, phát triển toàn diện là điều vô cùng cần thiết và ***hoạt động phong trào*** (HĐPT)chínhlà một trong những yếu tố góp phần đạt được mục đích này, đồng thời HĐPT còn là một yếu tố quan trọng giúp cho một tập thể lớp duy trì và phát huy được tinh thần đoàn kết, không khí học tập vui vẻ thoải mái,... từ đó góp phần vào việc nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp của GVCN cũng như nâng cao chất lượng dạy học.

Làm thế nào để tổ chức, hướng dẫn, quản lí tốt các HĐPT, đồng thời phát huy hơn nữa vị trí, vai trò của người GVCN lớp trong công tác giảng dạy, giáo dục HS, khơi gợi được sức sáng tạo, lòng nhiệt huyết, khả năng cống hiến của HS trong các hoạt động tập thể của lớp, các HĐPT để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục hai mặt “trí dục và đức dục” đối với HS, đây luôn là vấn đề trăn trở đối với hầu hết các giáo viên làm công tác chủ nhiệm.

Xuất phát từ tình hình thực tế của các nhà trường nói chung, của Trường THPT nơi tôi công tác nói riêng, tôi xin trình bày: **“MỘT SỐ GIẢI PHÁP** **CỦA GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG”** mà bản thân đã tích lũy được trong quá trình công tác, học tập và học hỏi từ đồng nghiệp. Xin được trao đổi cùng đồng nghiệp với mong muốn góp một tiếng nói, một cách làm trong việc tổ chức, hướng dẫn các HĐPT nhằm nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp ở trường THPT.

## II. MỤC ĐÍCH CỦA ĐỀ TÀI

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng, vai trò của GVCN lớp trong công tác tổ chức, hướng dẫn các HĐPTđể đề ra những giải pháp hợp lý nâng cao chất lượng HĐPT nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp, hoàn thiện nhân cách HS ở trường THPT.

## III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

Các phương pháp chủ nhiệm, nghiên cứu việc tổ chức, hướng dẫn các HĐPT của lớp chủ nhiệm ở trường THPT.

## IV. PHẠM VI NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu về thực trạng và hiệu quả của các giải pháp trong việc tổ chức, hướng dẫn các HĐPT đã thực hiện ở lớp 10A3 trong năm học 2017-2018.

## V. THỜI GIAN NGHIÊN CỨU

Từ thực tiễn dạy học tôi đã thực hiện thử nghiệm đề tài này tại lớp 10A3 của Trường THPT Xuân Khanh năm học 2017-2018 sẽ tiếp tục thực hiện, bổ sung trong những năm tiếp theo.

## VI. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

-Phương pháp khảo sát: Khảo sát việc vận dụng phương pháp tổ chức, hướng dẫn HĐPT vào việc chủ nhiệm lớp của một số đồng nghiệp cùng trường và khác trường.

-Phương pháp tìm hiểu, điều tra, thống kê: Tìm hiểu, thu thập thông tin về HS thông qua học bạ cấp 2, thông qua những HS khác, thông qua phiếu điều tra thông tin, thông qua gia đình. Đồng thời thực hiện điều tra thái độ, cảm nhận và đánh giá của HS với các HĐPT trong quá trình học tập ở trường phổ thông.

-Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Nghiên cứu tâm sinh lý lứa tuổi HS THPT; nghiên cứu nhiệm vụ của GVCN ở trường THPT, tham khảo những kinh nghiệm của các GVCN lớp khác trong nhà trường và các trường bạn.

-Phương pháp trò chuyện,trao đổi, liên hệ: Thường xuyên trao đổi, trò chuyện với HS, với giáo viên bộ môn để nắm bắt tình hình HS lớp mình; trao đổi, liên hệ với gia đình để nắm bắt tình hình HS.

## Phần 2: NỘI DUNG ĐỀ TÀI

## I. NỘI DUNG LÝ LUẬN LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

## 1. Cơ sở của vấn đề nghiên cứu

#### 1.1. Vai trò tổ chức, hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm lớp trong các hoạt động phong trào của lớp chủ nhiệm

GVCN lớp có vai trò, vị trí rất quan trọng trong hệ thống cơ cấu tổ chức của các nhà trường, có thể coi là người đại diện của hiệu trưởng trong mỗi lớp học. GVCN trước hết là một nhà chuyên môn tin cậy có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng HS nâng cao kiến thức. GVCN còn là một nhà giáo dục có vai trò định hướng, tổ chức, thúc đẩy sự phát triển nhân cách HS theo mục đích, mục tiêu giáo dục. GVCN là người tác động đến các lực lượng giáo dục tác động đến HS của lớp, trao đổi với giáo viên dạy các môn học của lớp mình tạo sự đồng thuận trong yêu cầu giáo dục HS, xây dựng nền nếp học tập, sinh hoạt của lớp; phối hợp với các lực lượng xã hội khác trong và ngoài nhà trường, phối hợp với CMHS theo kế hoạch giáo dục cũng như trong việc giải quyết các tình huống sư phạm. GVCN là người tham mưu đắc lực của Hiệu trưởng và lãnh đạo nhà trường. GVCN phải là người cố vấn đắc lực cho tập thể lớp.

GVCN cũng là người cố vấn tổ chức hoạt động tự quản của tập thể HS cũng như trong các HĐPT trong và ngoài nhà trường của lớp chủ nhiệm, bởi vì với vai trò cố vấn đối với HS thì GVCN phải quán triệt được toàn diện nội dung giáo dục, kế hoạch hoạt động của cá nhân và tập thể lớp chủ nhiệm bao gồm từ việc học tập, rèn luyện đạo đức, văn hóa, thể dục thể thao, sinh hoạt tập thể, quan hệ giao tiếp,… diễn ra trong nhà trường và ngoài xã hội.

Như vậy, GVCN có vai trò rất đặc biệt quan trọng, là lực lượng nòng cốt góp phần đưa các mục tiêu giáo dục thành hiện thực.

#### 1.2. Ý nghĩa của hoạt động phong trào trong công tác chủ nhiệm lớp

- HĐPTlà những hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa,... do một tổ chức xã hội khởi nguồn phát động nhằm thu hút nhiều người tham gia để hướng theo một mục tiêu nhất định.

- HĐPT trong trường THPT là những hoạt động do tập thể lớp, các tổ chức Đoàn, Đội, Nhà trường... khởi xướng phát động hoặc phát động theo chủ trương chỉ đạo của cấp trên nhằm mục đích vì lợi ích của HS, tập thể lớp, nhà trường, xã hội, cộng đồng... thông qua đó góp phần giáo dục đạo đức, nhân cách cho HS phát triển toàn diện.

- HĐPT có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác chủ nhiệm lớp. Thông qua các HĐPT giúp tập thể HS gắn bó đoàn kết hơn; giúp GVCN có điều kiện gần gũi thấu hiểu HS của mình hơn, đồng thời cũng giúp HS có điều kiện phát huy, phát triển năng khiếu bản thân, thúc đẩy quá trình hình thành và phát triển nhân cách của HS một cách toàn diện.

*Trong nội dung sáng kiến này, tôi xin được đi sâu vào việc tìm hiểu các HĐPT ngoài giờ học các môn học, đó là hoạt động thống nhất và hữu cơ với hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp, là cầu nối giữa công tác giảng dạy trên lớp với công tác giáo dục HS ngoài giờ.*

## 2. Thực trạng của vấn đề

Năm học 2017-2018 tôi được phân công chủ nhiệm lớp 10A3-Trường THPT Xuân Khanh. Sau khi nhận lớp tôi đã tìm hiểu và sơ bộ có một số thông tin.

#### 2.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, động viên, hỗ trợ kịp thời của Ban giám hiệu, các thầy cô giáo bộ môn, hội CMHS và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

- Đa số HS ngoan hiền, có ý thức học tập và rèn luyện đạo đức.

- Phụ huynh HS đều có số điện thoại riêng, sự liên lạc giữa gia đình nhà trường và GVCN dễ dàng hơn. Đa số CMHS quan tâm đến việc học tập của con em mình luôn phối hợp chặt chẽ trong công tác giáo dục HS.

#### 2.2. Khó khăn

- HS lớp 10 là lớp đầu cấp THPT, các em còn bỡ ngỡ khi mới vào trường, chưa có ý thức tự giác như HS khối lớp 11, 12, đồng thời các em HS đến từ nhiều địa bàn khác nhau ...GVCN phải mất một khoảng thời gian nhất định để tìm hiểu các em.

- Với lớp 10A3 đa số bố mẹ các em làm nghề tự do và làm nông nghiệp nên kinh tế còn khó khăn. Do đó việc đầu tư cho việc học của các em cũng hạn chế về cả vật chất lẫn tinh thần. Bên cạnh đó một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến con em mình còn có quan điểm “khoán trắng” cho nhà trường.

- Rất nhiều em có tư tưởng chưa ổn định muốn chuyển lớp, ... để được gần bạn gần bè cũ từ đó gây mất đoàn kết trong lớp.

- Một số HS sống khép mình, chưa mạnh dạn khi tham gia các phong trào của lớp... Một số HS còn chưa xác định được động cơ học tập đúng đắn....

- Bản thân tôi đảm nhiệm giảng dạy bộ môn Hóa học của lớp nhưng theo kế hoạch dạy học chỉ có 2 tiết/tuần cũng là khó khăn trong việc quản lí HS.

**II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP**

## 1. Biện pháp 1: Tìm hiểu, nắm bắt tình hình ban đầu khi mới nhận lớp chủ nhiệm đồng thời tìm ra “các nhân tố” cho các hoạt động phong trào từ đó lựa chọn các giải pháp, lên kế hoạch nhằm phát huy khả năng của cácnhân tố tiềm năng để phát triển công tác phong trào

*a. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp*

Bước 1: Tìm hiểu về lí lịch HS qua phiếu *Sơ yếu lí lịch học sinh* vào tuần đầu tiên của năm học mới với các nội dung cụ thể, chi tiết *(Phụ lục 1)*. Phiếu này có nhiều nội dung, song có một số nội dung rất quan trọng, không thể thiếu giúp phát triển các HĐPT sau này của lớp là:

+ Sở trường năng lực, năng khiếu của bản thân (Chú ý đến những năng khiếu múa, hát, đóng kịch, ngâm thơ, kể chuyện, thể dục thể thao, dẫn chương trình, hài ước,... ).

+ Nghề nghiệp của gia đình (Chú ý những gia đình có nghề làm nghệ thuật, thủ công mĩ nghệ, ...).

+ Truyền thống HĐPT của gia đình.

Bước 2: Từ đó, tôi phân nhóm HS (nhóm sở trường thể dục thể thao, nhóm sở trường hài hước, nhóm sở trường văn nghệ...), tìm ra các hạt nhân cho HĐPT *b. Ý nghĩa:* Giúp tôi nắm được những thông tin quan trọng có liên quan đến hoàn cảnh, đời sống gia đình, biết được từng đối tượng HS và lựa chọn hình thức, biện pháp giáo dục linh hoạt phù hợp với từng em, phát huy năng lực học tập và năng khiếu của mỗi cá nhân, đồng thời phát hiệnkhả năng tiềm tàng của lớp mình về phương diện HĐPT nhằm phát huy, khai thác trong thời gian tiếp theo. Thực tế việc điều tra thông tin của tôi cho thấy *không có một tập thể HS nào mà lại không có* *nhân tố tiềm năng để phát triển công tác phong trào.*

## 2. Biện pháp 2: Hướng dẫn, tổ chức việc triển khai hoạt động phong trào trong nội bộ lớp chủ nhiệm

***2.1. Về công tác tổ chức***

*a. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp*

Bước 1: GVCN lựa chọn định hướng cho tập thể lớp xây dựng đội ngũ cán bộ cán sự quản lí lớp như sau:

+ Bầu ra một lớp trưởng tích cực, thân thiện và có uy tín.

+ Bầu ra một bí thư chi Đoàn có đầy đủ uy tín, năng động trong mọi hoạt động của nhà trường, của lớp.

+ Bầu ra một lớp phó phụ trách học tập.

+ Bầu ra một lớp phó phụ trách phong trào gương mẫu có khả năng tổ chức, có tinh thần trách nhiệm cao.

+ Bầu ra 4 tổ trưởng để quản lí đôn đốc nhắc nhở các thành viên tổ mình.

Bước 2:Hướng dẫn, tư vấn hoạt động củađội ngũ cán bộ cán sự quản lí lớp

+ GVCN tổ chức họp BCS lớp, BCH chi Đoàn nhằm đưa ra quy chế phối hợp cho từng chức danh để hoàn thành nhiệm vụ được giao, phân công rõ chức danh gắn liền với trách nhiệm của từng người và phân công cụ thể từng mảng công việc cho từng thành viên trong ban cán sự lớp, BCH chi Đoàn đảm nhiệm và giao cho mỗi em một quyển sổ để ghi chép công tác của tập thể.

+ Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ lớp, cán bộ Đoàn cách xử lí các tình huống thường xuyên và đột xuất như: giờ học vắng giáo viên các buổi sinh hoạt tập thể, sinh hoạt ngoại khoá….

Bước 3: Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc hoạt động củađội ngũ cán bộ cán sự quản lí lớp:

+ GVCN kiểm tra thường xuyên, rút kinh nghiệm, động viên, tư vấn các giải pháp phù hợp để ban cán sự hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*b. Ý nghĩa:*

 *+* Giúp đội ngũ cán sự lớp, cán sự Đoàn hiểu được vị trí vai trò của mình đối với tập thể lớp, biết theo dõi, đôn đốc các thành viên trong lớp trong tất cả mọi lĩnh vực, mọi hoạt động của nhà trường, của Đoàn trường.

+ Biết giúp đỡ các thành viên yếu, báo cáo kịp thời cho GVCN các tình huống bất thường xảy ra trong lớp mà ban cán sự lớp không giải quyết được hoặc ngoài phạm vi giải quyết của mình.

***2.2. Tổ chức hoạt động tập thể ngay từ đầu năm học***

Đây là việc làm rất có ý nghĩa với HS, đặc biệt HS đầu cấp khi các em còn bỡ ngỡ mới vào trường, vào lớp lại càng cần các hoạt động chung để có điều kiện làm quen tạo dựng mối quan hệ bạn bè thân thiết, tốt đẹp trong tập thể lớp, tạo tâm lí yêu mến lớp học và các bạn cùng lớp cho mỗi HS.... Một số biện pháp cụ thể như:

*2.2.1. Tổ chức sinh nhật cho các thành viên của lớp*

*a. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp:* Hằng tháng, lớp trưởng có nhiệm vụ thống kê các bạn có ngày sinh cùng một tháng để tổ chức mừng sinh nhật các bạn theo tháng. Thời gian tổ chức vào một giờ sinh hoạt trong tháng phù hợp với tình hình thực tế, có trang trí lớp, ghi danh và ngày sinh của từng bạn sinh nhật bằng danh sách công khai trên bảng, có chương trình được chuẩn bị chu đáo từ trước *(GVCN sẽ quan tâm, tư vấn và duyệt trước chương trình cho các em)* để chúc mừng sinh nhật các bạn.

*b. Ý nghĩa:* Tất cả các bạn trong lớp đều biết được ngày sinh của nhau rất dễ dàng, tạo tâm lí được quan tâm, được yêu thương của mỗi cá nhân, đồng thời cũng tạo dựng mối quan hệ bạn bè tốt đẹp trong tập thể lớp....

*2.2.2. Tổ chức* *hoạt động phong trào trong những đợt thi đua lớn đặc biệt*và *các hoạt động phong trào khác trong nhà trường*

Ở trường THPT, trong một năm học có các đợt thi đua lớn như thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; ngày Thành lập đoàn Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 26/3,.... ngoài ra còn có nhiều HĐPT khác như công tác từ thiện, ủng hộ đồng bào lũ lụt, ủng hộ biển đảo, ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, viên gạch hồng.... Mỗi một HĐPT này đều có những tiêu chí riêng, vì vậy để có được thành công trong những đợt thi đua này, người GVCN có một vai trò rất quan trọng…

*a. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp*

- Bước 1: GVCN phân tích ý nghĩacủa các HĐPT này, làm rõ mục tiêu, các nội dung, thời gian phát động, thể lệ từng nội dung của HĐPT này …để đội ngũ cán sự lớp, cán sự Đoàn hiểu được, từ đó tuyên truyền, lan tỏa tới mỗi thành viên trong lớp.

- Bước 2: GVCN có thể tư vấn cho HS lớp mình xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung thi đua phù hợp nhưng tuyệt đối không nên áp đặt HS phải đầu tư cho những nội dung mà các em không thích hoặc không có khả năng. Nên hướng HS chú trọng đầu tư những nội dung mà lớp có nguồn tài nguyên phong phú, tiềm năng để vừa đảm bảo tiêu chí chung của nhà trường mà vẫn phù hợp với năng lực và sở thích của HS. Nếu HS muốn đầu tư cho một nội dung mới so với truyền thống của lớp thì GVCN cũng không nên ngăn cản mà nên tư vấn, phân tích những thuận lợi và khó khăn, khả năng thành công trong những nội dung đó để HS lựa chọn, quyết định.

- Bước 3: Khi đã chọn được nội dung phù hợp để tham gia HĐPT thì GVCN phải là người luôn sâu sát trong quá trình thực hiện, triển khai sao cho hợp lý cả về thời gian, công sức .... Không nên bỏ mặc HS tự làm vì như vậy kết quả có khó được như mong muốn.

- Vào những ngày lễ đặc biệt như: ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; ngày Thành lập đoàn Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 26/3..., GVCN hướng dẫn, tư vấn HS tự tổ chức chúc mừng với những hoạt động tập thể ý nghĩa và vui nhộn căn cứ vào kế hoạch và tình hình thực tế của nhà trường.

- Một số lưu ý trong quá trình thực hiện kế hoạch:

+ GVCN tổ chức, hướng dẫn và luôn theo sát, động viên HS nhưng không nên áp đặt, không làm thay cho HS mà để HS tự sáng tạo qua đó phát huy sức mạnh tập thể. GVCN cần luôn quán triệt cho HS xây dựng tinh thần đoàn kết, thống nhất, hiệu quả chất lượng để có thành tích cao trong các hoạt động thi đua.

+ Khi tiến hành thực hiện kế hoạch mà gặp khó khăn, hoặc cần có sự giúp đỡ bên ngoài tập thể HS trong lớp thì GVCN cần hướng dẫn HS, thậm chí bản thân GVCN phải trực tiếp tìm sự giúp đỡ từ hội CMHS của lớp.

*b. Ý nghĩa:* Đây là những hoạt động bổ ích, lành mạnh giúp các em giảm được những căng thẳng, mệt mỏi sau những giờ học, đây cũng là cơ hội cho HS thể hiện năng khiếu bản thân, mở rộng các mối quan hệ, giao lưu kết bạn nhiều hơn, xây dựng tinh thần đoàn kết tập thể, biết chia sẻ, động viên cùng tiến bộ. Đồng thời giúp các em tự tin, tích cực hơn trong học tập và rèn luyện, chủ động hội nhập với các bạn và tập thể lớp, các học trò gần gũi nhau hơn, đoàn kết hơn. Tạo điều kiện cho HS nói chuyện vui vẻ với nhau, rèn luyện cho các em kĩ năng sống. Đồng thời tạo tậm lý thân thiện, rút ngắn khoảng cách giữa thầy và trò. GVCN không những hiểu HS mà còn tạo được tình cảm, sự tin cậy của HS đối với GVCN. Qua các hoạt động này cho thấy các em đến trường không những đến để học mà đến trường là vừa được học, vừa được chơi.

***Ví dụ minh họa:***

## Trong “Phong trào góp sách, truyện cũ làm đẹp thư viện trường học” do Đoàn Trường THPT Xuân Khanh phát động, sau khi đã tìm hiểu kĩ về mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng, thời gian.... tôi đã phân tích những mặt tích cực, ý nghĩa tốt đẹp của phong trào này để tất cả học trò lớp chủ nhiệm cùng hưởng ứng nhiệt tình, không những thế các em còn tuyên truyền, lan tỏa ý nghĩa của cuộc vận động tới những người thân trong gia đình.... Kết quả là lớp tôi đã ủng hộ được hơn 200 cuốn sách và truyện các loại, có những gia đình như gia đình HS Thảo, HS Nga, bố mẹ các em còn trực tiếp đi quyên góp sách, truyện cũ để cùng với lớp ủng hộ thư viện nhà trường.

*2.2.3. Tổ chức hoạt động phong trào với sự có mặt của cha mẹ học sinh*

*a. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp*

+ Căn cứ theo kế hoạch hoạt động của nhà trường và của Hội CMHS, Chi hội trưởng CMHS của lớp sẽ đến lớp dự giờ sinh hoạt lớp hoặc GVCN có thể chủ động mời một số bậc CMHS đến sinh hoạt với lớp theo định kỳ.

+ GVCN sẽ hướng dẫn HS tổ chức các hoạt động văn nghệ, thảo luận... cho HS bày tỏ những nguyện vọng, mong ước về mọi mặt hoạt động của lớp nói chung, HĐPT nói riêng để CMHS nắm được tình hình cụ thể.

*b. Ý nghĩa:* Đây là dịp tốt để GVCN làm nhiệm vụ cầu nối giữa CMHS với HS. Những dịp này, khi CMHS được nghe chính con em mình nói lên mong muốn hoạt động tập thể mà lại là những hoạt động lành mạnh thì các bậc cha mẹ sẽ luôn ủng hộ giúp đỡ nhiệt tình cho các HĐPT. Vì thế HĐPT trong lớp sẽ thuận lợi hơn rất nhiều, dễ dàng thành công hơn.

Tóm lại, các HĐPT trong nội bộ lớp như trên sẽ giúp HS thêm tự tin, đoàn kết, giải tỏa những căng thẳng áp lực trong học tập, lại có thêm kinh nghiệm tổ chức các HĐPT trong các đợt thi đua của trường và cả ở cấp cao hơn như cấp cụm hoặc cấp thành phố.

## 3. Biện pháp 3: Lồng ghép một số hoạt động phong trào trong tiết sinh hoạt lớp thông qua việc tổ chức trò chơi

Sinh hoạt lớp là một hoạt động có tính tập thể cao, giúp HS phát triển nhân cách một cách đúng đắn, phù hợp với chuẩn mực xã hội. Thông qua các hoạt động của giờ sinh hoạt lớp, HS tự nhận thức và điều chỉnh hành vi của mình để tuân thủ đúng nội quy của trường và lớp, đồng thời giúp GVCN có cơ hội nắm bắt tâm tư nguyện vọng cũng như khả năng của HS.... Các hoạt động bổ trợ trong giờ sinh hoạt lớp còn giúp bồi đắp kiến thức, rèn luyện kĩ năng sống cho HS.

Trò chơi trong giờ sinh hoạt lớp có tác dụng gây hứng thú cho HS. Khác với các hoạt động trò chơi học tập trong các giờ học, trò chơi trong giờ sinh hoạt lớp không đi sâu vào một môn học cụ thể nào mà thường chứa những kiến thức tổng hợp. Những câu hỏi vui, các kiến thức đa dạng về nhiều lĩnh vực, các tình huống ứng xử thú vị không chỉ cung cấp cho các em thêm nhiều tri thức mà còn giúp các em có thêm kĩ năng xử lý tình huống, nâng cao vốn sống và vốn kiến thức thực tế. Các trò chơi cũng là cơ hội để các HS giao lưu, tìm hiểu khả năng của nhau và giúp các em xây dựng một tập thể lớp đoàn kết và vững mạnh.

Nội dung sinh hoạt lớp: Khoảng 40 phút, gồm:

Hoạt động 1: Sơ kết thi đua tuần (10 phút)

Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tiếp theo và nội dung trọng tâm tháng (5 phút)

Hoạt động 3: HS chơi trò chơi (25 phút).

***Một số trò chơi áp dụng trong tiết sinh hoạt lớp***: *Phụ lục 2*

## 4. Biện pháp 4: Hướng dẫn, giúp đỡ các hoạt động phong trào trong cuộc thi cấp cụm, cấp thành phố

 Khi HS lớp chủ nhiệm vinh dự được tham dự một Hội thi HĐPT ở các cấp cao hơn cấp trường thì điều đầu tiên GVCN cần nhận thức được là tiết mục của lớp mình với tư cách thay mặt cho cả nhà trường tham dự cuộc thi nên phải quan tâm đầu tư, chuẩn bị kĩ lưỡng, chu đáo, luyện tập thành thục hơn rất nhiều.

*a. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp*

+ Đầu tiên tìm hiểu những khó khăn, thuận lợi của HS khi tham gia thi .

+ Cần trao đổi về tình hình chung với các thầy cô giáo bộ môn để các thầy cô bộ môn tạo điều kiện thuận lợi nhất cho HS luyện tập mà vẫn đảm bảo việc chính là học tập văn hóa.

+ Cần trao đổi với các HS trong lớp để các bạn cùng động viên, cùng tháo gỡ những khó khăn trong quá trình chuẩn bị và tham gia cuộc thi.

+ Khi chính GVCN trực tiếp tham gia vào công tác chỉ đạo, hướng dẫn HS đi thi thì cần căn cứ trên những thuận lợi và khó khăn thực tế để đề xuất với Ban Giám hiệu nhà trường, Đoàn trường, hay hội CMHS… quan tâm, động viên đầu tư cả tinh thần và vật chất để đáp ứng cao nhất những đòi hỏi của hội thi.

+ Chú trọng tuyên truyền, giáo dục định hướng công tác cổ vũ, động viên, giúp thí sinh thi cảm thấy yên tâm, tự tin khi bước vào thi. Người tham gia đội ngũ cổ vũ có thể là người thân, bạn thân, bạn cùng lớp,....

Sau hội thi, GVCN cần có hoạt động tổng kết nhận xét, đánh giá kết quả, phân tích nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm cho lần hoạt động sau.

*b. Ý nghĩa:* Các em được làm quen với nhiều bạn bè, chia sẻ nhiều thông tin bổ ích không chỉ trong phạm vi trường mà giữa các đơn vị trường và tạo thêm nhiều động lực để phấn đấu hơn nữa trong học tập cũng như trong các HĐPT.

## 5. Biện pháp 5: Động viên, khích lệ, khen thưởng và rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động phong trào

Sau mỗi HĐPT, GVCN cần tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm, khích lệ khen thưởng kịp thời những cá nhân có thành tích, tìm ra nguyên nhân hạn chế.

*a. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp*

- Bước 1: Cán sự lớp, cán sự Đoàn báo cáo và đánh giá kết quả đã thực hiện và đề xuất phương hướng hoạt động trong thời gian tiếp theo.

- Bước 2: Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.

- Bước 3: GVCN tổng hợp các ý kiến, kết luận: tập trung vào các vấn đề còn hạn chế, nguyên nhân và góp ý phương hướng hoạt động trong thời gian tiếp theo. Tiến hành động viên, khen thưởng các cá nhân có thành tích.

\* Một số chú ý trong quá trình thực hiện

+ Việc động viên tích cực có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức như: khen ngợi, biểu dương trước lớp, thông báo tới gia đình... cũng có thể là phần thưởng có giá trị mà không cần mất tiền mua do GVCN có thể đề nghị CMHS tự làm,.... Bí quyết là áp dụng những hình thức khen thưởng phù hợp với lứa tuổi và sự quan tâm của các em.

+ Việc rút kinh nghiệm cho những hoạt động có kết quả chưa được như mong muốn cần được GVCN xử lí hết sức khéo léo, cần nhằm tới đó là giúp HS tiến bộ và phát triển tốt hơn, việc xử lí đó phải xuất phát từ tình yêu thương.

*b. Ý nghĩa*

- Các hành vi biểu hiện tích cực sẽ tăng lên khi những HS có hành động tốt được khen ngợi, vì điều này sẽ khuyến khích bản thân em đó và các HS khác trong lớp tiếp tục có hành động tương tự.

- Giáo viên sẽ ít khi phải dùng đến các hình thức kỷ luật hay hình phạt vì mọi hành vi tiêu cực đã được ngăn chặn trước khi xảy ra... Nhờ đó, những hành động hoặc hành vi tiêu cực sẽ được hạn chế.

## IV. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

## 1. Đánh giá chung

Thời gian qua, HĐPT của lớp 10A3 đã đạt được nhiều kết quả tích cực, nội bộ lớp đoàn kết, thống nhất. Lớp tích cực tham gia 100% các HĐPT do Nhà trường và Đoàn trường tổ chức, có nhiều cá nhân được biểu dương, khen thưởng. Đồng thời, thông qua HĐPT, HS tích lũy được nhiều kiến thức, kĩ năng sống góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, thành tích học tập, kết quả rèn luyện của mỗi HS và của tập thể lớp ngày càng tiến bộ vững chắc.

## 2. Kết quả

#### 2.1. Kết quả khảo sát về hoạt động phong trào đối với cá nhân học sinh

Để tìm hiểu hiệu quả, ý nghĩa của HĐPT đối với HS trong lớp, tôi đã tiến hành điều tra bằng phiếu điều tra và thu được kết quả như sau:

\* Mẫu phiếu điều tra *(trắc nghiệm khách quan)*

**PHIẾU ĐIỀU TRA, TÌM HIỂU Ý NGHĨA**

**HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO ĐỐI VỚI HỌC SINH**

Họ và tên học sinh:………………………..... Lớp: 10A3

Để thúc đẩy HĐPT của lớp đi vào nền nếp, có hiệu quả và chất lượng cao, Em hãy lựa chọn câu trả lời mà em cho là đúng, là phù hợp với mình.

**Câu hỏi 1:** HĐPT trong lớp đã đem lại tác dụng như thế nào đối với em?

**A.** không có tác dụng gì.

**B.** chỉ có tác dụng giảm bớt căng thẳng trong học tập.

**C.** giải tỏa căng thẳng trong học tập, làm cho lớp đoàn kết hơn và giúp đạt kết quả học tập cao hơn.

**Câu hỏi 2:** Em có thích tham gia các HĐPT không?

**A.** không thích.

**B**. bình thường tham gia cũng được không cũng được.

**C.** thích.

**Câu hỏi 3:** Theo em, HĐPT có cần thiết trong trường phổ thông không?

 **A.** không cần thiết.

 **B**. bình thường, có cũng được, không có cũng được.

 **C**. cần.

\* Kết quả điều tra ở lớp 10A3 do tôi chủ nhiệm năm học 2017- 2018, sĩ số 41 HS:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi****Đáp án** **(%)** | **Câu hỏi 1** | **Câu hỏi 2** | **Câu hỏi 3** |
| **A** | **B** | **C** | **A** | **B** | **C** | **A** | **B** | **C** |
| Kết quả khảo sát đầu năm  | 68,3 | 17,1 | 14,6 | 63,4 | 24,1 | 12,5 | 65,9 | 22 | 12,1 |
| Kết quả khảo sát cuối kì 1 | 29,3 | 26,8 | 43,9 | 31,7 | 19,5 | 48,8 | 29,3 | 29,3 | 41,4 |
| Kết quả khảo sát cuối năm  | 0 | 7,3 | 92,7 | 2,4 | 9,7 | 87,9 | 0 | 7,3 | 92,7 |

\* Với kết quả khảo sát trên cho thấy:

- Đầu năm đa số HS lớp 10A3 “sống khép mình”, chưa mạnh dạn khi tham gia các HĐPT, chưa nhận thức về tác dụng của HĐPT đối với cá nhân HS ( chiếm 68,3%), vì vậy các em rất “ngại” khi tham gia HĐPT trào (chiếm 63,4%), do đó các em chưa hiểu được tầm quan trọng của HĐPT đối với quá trình rèn luyện và học tập của cá nhân nói riêng và trong trường phổ thông nói chung (chiếm 65,9%)

- Được sự quan tâm, động viên, hỗ trợ kịp thời của Ban Giám hiệu, các thầy cô giáo, hội CMHS và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, kết hợp với việc GVCN đã vận dụng khéo léo một số giải pháp trong việc tổ chức, hướng dẫn các HĐPT nhằm nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp mà dần dần các em đã hiểu được tác dụng của HĐPT, điều này thể hiện rõ nét qua các số liệu trên và một điều vô cùng phấn khởi đó là đến cuối năm học 100% đã nhận thức được về tác dụng của HĐPT đối với cá nhân mình vì vậy các em đã mạnh dạn, tự giác, tích cực tham gia HĐPT (chiếm 97,6 %), đồng thời các em cũng hiểu được tầm quan trọng của HĐPT đối với quá trình rèn luyện và học tập của cá nhân nói riêng và trong trường THPT nói chung (chiếm 100%).

#### 2.2. Kết quả thi đua

Khi cá nhân HS hiểu được tầm quan trọng, ý nghĩa và tác dụng của HĐPT nói chung và các phong trào thi đua nói riêng thì các em đã mạnh dạn, tự giác, tích cực tham gia. Năm học 2017-2018, lớp10A3 đạt được kết rất đáng mừng, kết quả cụ thể như sau:

- Trong đợt thi đua 20/11: đạt giải Khuyến khích toàn trường.

- Tổng kết kì 1: lớp đạt danh hiệu “Lớp xuất sắc tiêu biểu” - xếp thứ 5/ 31 lớp của toàn trường.

- Trong đợt thi đua 26/3: đạt giải Nhì toàn trường.

- Tổng kết năm học 2017 - 2018: lớp đạt danh hiệu “Lớp xuất sắc tiêu biểu” xếp thứ 3/31 lớp của toàn trường.

- Tham gia 100% các HĐPT do Nhà trường phát động.

#### 2.3. Kết quả hai mặt giáo dục

Khi cá nhân HS thấy rằng “mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, thì mỗi HS đều tự giác và cố gắng phấn đấu cả trong học tập và rèn luyện. Để có kết quả xếp loại hạnh kiểm của HS trong lớp, tôi đã tham khảo ý kiến của các giáo viên bộ môn và đã được Ban Giám hiệu, Hội đồng giáo dục nhất trí.

\* Kết quả 2 mặt giáo dục

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm học 2017 - 2018** | **Sĩ số** | **Học lực (%)** | **Hạnh kiểm (%)** |
| **Giỏi** | **Khá** | **TB** | **Yếu** | **Tốt** | **Khá** | **TB** | **Yếu** |
| Chỉ tiêu đăng kí đầu năm | 41 | 9,7 | 41,6 | 48,7 | 0 | 73,2 | 24,4 | 2,4 | 0 |
| Kết quảhọc kì 1 | 41 | 12,2 | 70,7 | 17,1 | 0 | 87,8 | 12,2 | 0 | 0 |
| Kết quảcả năm | 25 | 75 | 0 | 0 | 100 | 0 | 0 | 0 | 25 |

Đối chiếu chỉ tiêu đăng kí đầu năm với kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học kì 1 và cả năm nhận thấy: 100% HS được xếp loại hạnh kiểm tốt. Đồng thời kết quả học tập của các em cũng rất đáng được biểu dương.

## Phần 3: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

## I. KẾT LUẬN

Trong quá trình thực hiện đề tài, qua trải nghiệm thực tế tôi nhận thấy rằng để có được những thành công bước đầu trong công tác chủ nhiệm thì bản thân tôi đã xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết và sử dụng linh hoạt các biện pháp giáo dục phù hợp đến từng nhóm đối tượng HS, kết hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục khác cùng tham gia vào quá trình giáo dục, đặc biệtviệc thực hiện *“Một số giải pháp của giáo viên chủ nhiệm nhằm* *nâng cao chất lượng hoạt động phong trào ở trường Trung học phổ thông”* đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp. Việc sử dụng các giải pháp trên được kết hợp vận dụng phù hợp, linh hoạt sáng tạo, không nhất thiết phải theo thứ tự trước, sau mà sử dụng bất kỳ lúc nào, trường hợp nào cảm thấy phù hợp, cộng với sự khéo léo, cách xử lý thuyết phục, sự nêu gương, làm mẫu của GVCN nhằm giúp các em hưởng ứng mạnh mẽ, hứng thú, phấn khởi và cảm thấy “mỗi ngày đến trường là một niềm vui” thì việc giáo dục trẻ nhất định sẽ thành công. ***“Nếu trẻ em được lớn lên với sự đón nhận và tình yêu thương. Các em sẽ tìm thấy tình yêu thương trong đời”***.

## II. KHUYẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp ở trường THPT, cá nhân tôi xin có một số đề xuất sau:

Đối với CMHS: Cần quan tâm hơn nữa đến con em mình không chỉ là học tập mà còn dành thời gian cho các hoạt động giải trí, hoạt động tập thể,.... giúp các em vừa được thư giãn sau những giờ học căng thẳng vừa giúp các em nâng cao vốn sống, phát triển khả năng, năng lực bản thân, phát triển toàn diện.

Đối với chính quyền địa phương: Luôn tạo mọi điều kiện để các em có những hoạt động bổ ích, được giao lưu học tập, tham gia các HĐPT không chỉ trong phạm vi trường mà ở mọi lúc mọi nơi.

Đối với Ban Giám hiệu: Thường xuyên tổ chức hội thảo, chuyên đề về công tác chủ nhiệm lớp để các giáo viên trẻ có cơ hội tham khảo, học hỏi kinh nghiệm.

Đối với Hội đồng khoa học: Phổ biến các chuyên đề, sáng kiến kinh nghiệm có chất lượng để giáo viên các trường tham khảo, học hỏi và linh hoạt trong vận dụng ở trường, ở lớp chủ nhiệm.

Trên đây là một vài giải pháp mà tôi đã và đang thực hiện tại trường và mang lại hiệu quả tốt; quý đồng nghiệp có thể tham khảo và áp dụng tùy vào điều kiện cụ thể của trường mình. Tuy nhiên, do thời gian nghiên cứu ngắn, phạm vi nghiên cứu nhỏ, tôi rất mong sự đóng góp của quý đồng nghiệp giúp đỡ tôi làm tốt công tác chủ nhiệm lớp hơn nữa.

##

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

**1. Bộ giáo dục và đào tạo (2005),** *Luật Giáo dục.*

**2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011),** *Điều lệ trường Trung học*

**3. Bộ Giáo dục và Đào tạo,** *Thông tư 23/29 về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại học sinh trung học phổ thông*

**4. Phạm Văn Đồng(1999),** *Giáo dục – quốc sách hàng đầu, tương lai của dân tộc.* Nxb Giáo dục Việt Nam.

**5. Phạm Minh Hạc (2010),** *Một số vấn đề giáo dục Việt Nam đầu Thế kỉ XXI* . Nxb Giáo dục Việt Nam.

**6. Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lang, Nguyễn Văn Thàng (2005),** *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm.* Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

**7. Phạm Thành Nghị (2013),** *Tâm lý học Giáo dục.* Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.

**8. Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội (2011),** *Đổi mới công tác chủ nhiệm lớp ở trường THPT.*

**9. PGS. TS Hà Nhật Thăng (2003),** *Công tác giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường trung học phổ thông.* Nxb Giáo dục Việt Nam.

**10. http://www.tailieu.com.vn.**

**11. http://violet.vn/main.**

## 1. Phụ lục 1: Sơ yếu lí lịch học sinh (dùng đầu năm học 2017 – 2018)

## TRƯỜNG THPT XUÂN KHANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

 **LỚP 10A3 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÍ LỊCH TRÍCH NGANG HỌC SINH**

Họ tên học sinh: ............................................... Giới tính: ..........

Số điện thoại *(nếu có)*:. ....................................

Ngày, tháng, năm sinh:..................................... Dân tộc: .............

Chỗ ở hiện nay: (ghi rõ xóm, thôn, xã.....) .............................................................

Phương tiện đi học: ............................................ Cách trường: ........... km.

Có là đoàn viên không, ngày vào đoàn *(ghi có hoặc không)*:.................................

Xếp loại ở lớp 9: Học lực: ..............................; Hạnh kiểm: ..........................

Điểm thi tuyển vào lớp 10: Toán...........điểm; Văn...........điểm

Chức vụ cán sự lớp ở lớp 9 *(nếu có)*:......................................................................

## Sở trường năng lực, năng khiếu của bản thân ......................................... ..............

## Truyền thống HĐPT của gia đình. ...............................................

Mục tiêu học tập:

- Lớp 10: ..................................................................................................................

Em đã và sẽ làm gì để đạt được mục tiêu:...............................................................

…………………….................................................................................................

 Ý kiến xây dựng trường, lớp: ................................................................................

……………………..................................................................................................................................................................................................................................

Họ tên bố:.............................. nghề nghiệp:.....................Số điện thoại:................

Họ tên mẹ:...............................nghề nghiệp:......................Số điện thoại:...............

*(nếu là hs mồ côi cha mẹ ghi rõ họ tên người đỡ đầu, giám hộ)*

Họ tên người đỡ đầu (giám hộ):.........................................Số điệnthoại:...**.......**.....

Thuộc diện chính sách*(ghi không hoặc có, nếu có thuộc diện cụ thể nào ghi rõ:* *con* *liệt sĩ, thương binh/ hộ nghèo hoặc cận nghèo/ dân tộc)*:**...**.............................

Họ và tên anh, chị, em:

 - ...................................................Năm sinh: ............. Số ĐT........

 ................, ngày……tháng……năm 2017

 Học sinh

 *(kí và ghi rõ học tên)*

**2. Phụ lục 2: Một số trò chơi áp dụng trong tiết sinh hoạt lớp**

***2.1. Trò chơi “Bạn có nhớ tên tôi ”***

- Ý nghĩa: Giúp HS cảm thấy thoải mái hơn khi làm quen với các bạn mới trong những ngày đầu năm học.

- Thời gian áp dụng: Tiết sinh hoạt của những ngày đầu năm học

- Cách làm: HS ngồi theo bàn. GVCN bắt đầu bằng cách ném một quả bóng mềm, nhẹ cho ai đó và nói, ví dụ “Cô Minh Ngọc nói với Anh Tuấn”. Sau đó Anh Tuấn sẽ đứng lên và tiếp tục theo cùng một cách, chuyền quả bóng đi và nói: “Anh Tuấn nói với Hà Linh”. Cứ như vậy cho đến khi hết tất cả các HS trong lớp.Để thay đổi không khí thì cứ khoảng 5 vòng chuyền như vậy sẽ xen kẽ 1 tràng pháo tay....

***2.2. Trò chơi “Ai nhanh nhất”***

- Ý nghĩa: Tạo không khí vui nhộn.

- Thời gian áp dụng: Trong tiết sinh hoạt

- Cách làm: 4 tổ, mỗi tổ chọn ra 1 nam và 1 nữ tham gia. Có 8 bạn nhưng sẽ chỉ có 7 cái ghế và có 1 ca khúc được mở lên. Khi nhạc đang được mở các bạn sẽ vỗ tay đi xung quanh ghế được xếp, khi nhạc dừng mỗi bạn sẽ tìm cho mình 1 chiếc ghế để ngồi. Ai ko có ghế ngồi sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Sau đó các bạn còn lại sẽ tiếp tục chơi như vậy. Mỗi lần nhạc dừng sẽ loại bớt 1 bạn. Cuộc chơi dừng lại khi tìm được bạn duy nhất còn lại trên sân khấu và bạn đó là người chiến thắng.

***2.3. Trò chơi “Ai nhanh hơn”***

- Ý nghĩa: Giúp HS phối hợp nhóm, phát huy tính đoàn kết và hổ trợ lẫn nhau bằng việc xử lý các tình huống bất ngờ trong thời gian nhanh nhất.

- Thời gian áp dụng: Từ 10 -15 phút, trong tiết sinh hoạt

- Cách làm:

+ Chuẩn bị:

Ban giám khảo đưa ra chủ đề của trò chơi hoặc một số các đề mục như: 1.Tên một bài hát, 2. Tên một loại trái cây, 3.Tên một món ăn, 4. Tên một người nổi tiếng, 5. Tên một con vật, 6.Tính cách của một con người…theo một thứ tự qui định cho trước.

Chia lớp ra thành 4 nhóm chơi (theo tổ , ứng với 4 bảng phụ) và đánh dấu sẵn số thứ tự theo đề mục 1,2,3,4,5… của Ban giám khảo vào bảng phụ.

+ Tiến trình: Người điều khiển trò chơi sẽ ra 1 chữ cái và các nhóm sẽ tìm và điền các nội dung tương ứng theo yêu cầu nhưng phải bắt đầu bằng chữ cái đưa ra theo một khoảng thời gian qui định.

Ví dụ: Trong 5 phút và chữ cái đưa ra là “N” thì các đáp án tương ứng có thể là: 1. Người mẹ, 2. Na, 3. Nghêu hấp, 4. Ngô Quyền, 5. Ngựa, 6. Nghịch ngầm… là những đáp án hợp lệ.

Treo các bảng phụ này lên bảng lớp hướng nội dung ra cho cả lớp xem và cùng nhận xét.

+ Kết quả: Mỗi đáp án hợp lệ và không trùng với các nhóm khác sẽ được 1 điểm. Ghi nhận lại tổng điểm của nhóm tương ứng.

***2.4. Trò chơi “Tìm người giữ bóng”***

- Ý nghĩa: tạo không khí vui vẻ thường dùng trong các khoảng thời gian chết nhằm thay đổi không khí và gây sự tập trung cho HS.

- Thời gian áp dụng: Từ 3 -5 phút, trong tiết sinh hoạt

- Cách làm:

+ Chuẩn bị: Người điều khiển có thể dùng 2 quả bóng (Có thể thay quả bóng bằng một chiếc khăn tay hay một vật dụng nào đó có thể chuyền đi mà không bị gãy hoặc vỡ).

. + Tiến trình: Cho lớp hát một bài hát tập thể trong lúc đó 2 quả bóng được chuyển đi theo 2 dãy bàn học từ trên xuống

 + Kết quả: Hết bài hát quả bóng dừng ở HS nào thì HS đó sẽ được chọn. Người được chọn có thể hát một bài hoặc có thể nhảy theo một điệu nhạc hay kể một câu chuyện vui gì đó.

***2.5. Trò chơi “Những điều thân quen”***

- Ý nghĩa: Giúp HS tìm hiểu thêm kiến thức, mở rộng sự hiểu biết của mình theo một chủ đề tương ứng. Ví dụ : Chủ đề : “ Tình cảm gia đình”.

- Thời gian áp dụng: Từ 10 - 15 phút, trong tiết sinh hoạt

- Cách làm:

+ Chuẩn bị: Giáo viên đưa ra chủ đề của trò chơi. Chia lớp thành 2 nhóm, mỗi nhóm tìm 3 (hoặc 5) câu tục ngữ hay ca dao nói về chủ đề trên sau đó viết lẫn nội dung các câu này một cách ngẫu nhiên trên cùng một bảng phụ mà không cho nhóm kia biết (Có thể thay các câu tục ngữ hay ca dao trên bằng các nghề trong xã hội để HS tìm hiểu các ngành nghề hoặc các đức tính cần thiết cho một ngành nghề tương ứng để các em chọn được nghề nghiệp thích hợp cho bản thân trong tương lai)

. + Tiến trình: Treo 2 bảng phụ này lên bảng lớp, cho nhóm này đoán kết quả đúng của nhóm kia và ghi kết quả tương ứng phía dưới

 + Kết quả: Nhóm nào tìm được chính xác kết quả trước thì nhóm đó thắng.

***2.6. Trò chơi “Chơi tìm số”***

- Ý nghĩa: Trò chơi này thường dùng để tạo không khí sôi động, tăng cường sự tập trung, độ nhanh và tinh thần đoàn kết giữa các nhóm.

- Thời gian áp dụng: Từ 5 - 10 phút, trong tiết sinh hoạt

- Cách làm:

+ Chuẩn bị: Chia lớp ra thành hai nhóm theo hai dãy bàn. Hai viên phấn với 2 màu khác nhau, và sử dụng bảng lớn của lớp. người điều khiển viết ngẫu nhiên 99 số tự nhiên từ 1 đến 99 lên bảng lớn với nhiều kiểu dáng và độ lớn nhỏ khác nhau (nên viết các con số ở nhiều vị trí khác nhau, có độ lớn nhỏ ngẫu nhiên và có nhiều kiểu dáng khác nhau nhưng chỉ cùng một màu phấn để gây khó khăn cho việc tìm, kiếm) và ra qui định ký hiệu quân đi của mỗi bên là X hay O cho mỗi đội.

. + Tiến trình: Hai bạn đầu tiên ở hai đội đi trước sẽ chọn số nhỏ nhất đang có trên bảng bằng ký hiệu qui định của đội mình trên bảng rồi sau đó về chuyền phấn cho bạn ngồi kề mình, bạn kế tiếp cũng thực hiện như thế mà không cần bạn ở đội kia có chọn được số nào hay không. Nếu bạn đang lên bảng mà không tìm được số thì có thể về chuyền phấn cho đồng đội kế tiếp của mình lên bảng để tìm tiếp và xem như mình đã bị mất lượt.

+ Kết quả: Cứ tiếp tục như thế cho đến khi đội nào có được số lớn nhất trên bảng. Đếm số lượng các số đã chọn hợp lệ theo ký hiệu của từng đội, đội tìm được nhiều số hơn sẽ thắng (Nếu HS chọn đúng số nhưng sai ký hiệu qui định hoặc không theo đúng thứ tự hoặc chọn nhiều hơn một kết quả ở một lượt đi thi xem như phạm luật và kết quả này không được tính khi tổng kết).

***2.7. Trò chơi “Vượt qua thử thách ”***

- Ý nghĩa: gây hứng thú cho HS bởi những câu hỏi vui, các kiến thức đa dạng về nhiều lĩnh vực, các tình huống ứng xử thú vị không chỉ cung cấp cho các em thêm nhiều tri thức mà còn giúp các em có thêm kĩ năng xử lý tình huống, nâng cao vốn sống và vốn kiến thức thực tế, tạo cơ hội để các HS giao lưu, tìm hiểu khả năng của nhau và giúp các em xây dựng một tập thể lớp đoàn kết và vững mạnh.

- Thời gian áp dụng: Dùng trong các tiết sinh hoạt theo chủ đề, chủ điểm

- Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp**:**

a. Xây dựng kế hoạch thời gian thực hiện cuộc thi: phù hợp với thực tế

b. Thiết kế cấu trúc cuộc thi *“Vượt qua thử thách ”*

Cuộc thi Vượt qua thử thách mà tôi thiết kế dựa trên phiên bản của một số chương trình trò chơi trên truyền hình có kết hợp thêm phần trả lời câu hỏi tình huống. Mỗi chương trình gồm có 3 vòng thi như sau:

- Vòng 1 : Trả lời nhanh.

Mục đích của vòng thi này: kiểm tra và cung cấp những kiến thức tổng hợp cho HS đồng thời giúp các em rèn luyện khả năng tư duy và phản xạ nhanh.

Vòng này gồm 4 thí sinh. Mỗi thí sinh phải trả lời 10 câu hỏi thuộc nhiều lĩnh vực trong thời gian 2 phút. Mỗi câu trả lời đúng thí sinh ghi được 10 điểm. 3 thí sinh có điểm cao nhất sẽ lọt vào vòng 2.

- Vòng 2: Trắc nghiệm.

Mục đích của vòng thi này: tiếp tục kiểm tra và cung cấp kiến thức cho HS và giúp các em luyện tập với hình thức câu hỏi trắc nghiệm.

Vòng này gồm 3 thí sinh. Các thi sinh phải trả lần lượt 5 câu hỏi dạng trắc nghiệm. Mỗi câu hỏi có 20 giây suy nghĩ và trả lời. Các thí sinh trả lời cùng lúc bằng cách viết đáp án lên bảng nhỏ. Hai thí sinh trả lời đúng nhiều câu hỏi nhất sẽ được tiếp tục thi vòng 3.

Nếu các thí sinh bằng điểm nhau ở mỗi vòng thi trên thì sẽ phải trả lời câu hỏi phụ. Câu hỏi phụ do các HS làm khán giả đặt.

Với những câu trả lời sai thì sau mỗi lượt thi, khán giả sẽ được trả lời. Khán giả trả lời đúng sẽ được nhận một món quà nhỏ.

- Vòng 3: Ứng xử.

Mục đích của vòng thi này: giúp các em biết cách xử lí những tình huống hay những rắc rối thường gặp, nâng cao kĩ năng giải quyết vấn đề và rèn luyện kĩ năng sống cho HS. Ngoài ra vòng thi này giúp các em biết cách đánh giá và lựa chọn những cách xử lí phù hợp khi chính HS sẽ đóng vai trò giám khảo. HS sẽ học được nhiều điều bổ ích qua vòng thi này.

Vòng này gồm 2 thí sinh. Các em bốc thăm thứ tự rồi lần lượt trả lời 1 câu hỏi ứng xử với thời gian suy nghĩ 1 phút và trả lời trong vòng 2 phút. Trong khi thí sinh thứ nhất trả lời thì thí sinh còn lại được đưa ra ngoài để đảm bảo tính công bằng của cuộc thi.

Các HS còn lại sẽ là những người quyết định câu trả lời ứng xử nào hay hơn bằng cách giơ tay bình chọn. Thí sinh được nhiều bình chọn nhất sẽ là người chiến thắng cuộc thi. Trong trường hợp số lượng bình chọn bằng nhau thì GVCN sẽ là người đưa ra quyết định cuối cùng.

**Với thiết kế như trên thì 100% HS đều được tham gia trò chơi từ đầu đến cuối chương trình.**

c. Xây dựng ngân hàng câu hỏi cho cuộc thi: Có sự chuẩn bị chi tiết, kĩ lưỡng, được GVCN duyệt trước.

d. Quy trình thực hiện cuộc thi:

Với sĩ số lớp gồm 40 HS, tôi cho HS bốc thăm thành 10 lượt chơi tương ứng với 10 buổi. Mỗi chương trình của cuộc thi sẽ có 4 HS tham gia phần thi, và các HS còn lại vừa là khán giả vừa đóng vai trò giám khảo. Một HS có giọng nói rõ ràng, lưu loát, và học khá giỏi sẽ được chọn làm người dẫn chương trình. Trong chương trình đầu tiên, tôi đóng vai trò người dẫn chương trình ( MC) để làm mẫu cho HS ở các chương trình sau. Một HS làm thư kí ghi kết quả và một HS có nhiệm vụ theo dõi thời gian.

Trong mỗi chương trình cần chuẩn bị: bảng phụ, phiếu ghi thứ tự lượt thi, đồng hồ bấm giờ, phần thưởng khán giả, phần thưởng cho người chiến thắng, một tiết mục văn nghệ xen kẽ

Cách tiến hành một chương trình gồm các bước như sau:

- MC giới thiệu 4 người chơi và cho bốc thăm thứ tự lượt thi. Trước khi mỗi thí sinh bước vào phần thi của mình, các em có thể giới thiệu về bản thân hoặc MC có thể đặt các câu hỏi để giúp các thí sinh bớt căng thẳng. MC công bố luật chơi của vòng 1: “ Mỗi thí sinh có 2 phút để trả lời 10 câu hỏi gồm nhiều lĩnh vực khác nhau. Mỗi câu trả lời đúng ghi được 10 điểm. Câu trả lời sai không ghi được điểm. Nếu chưa trả lời được câu nào có thể bỏ qua. Sau khi hết câu 10 mà còn thời gian thì được quay lại trả lời những câu đã bỏ qua. Hết 2 phút khán giả sẽ được trả lời những câu hỏi mà người chơi trả lời sai. Ba thí sinh có điểm số cao nhât sẽ tiếp tục thi vòng 2.”

Lần lượt từng thí sinh trả lời các câu hỏi của mình

Sau khi cả 4 thí sinh thi xong vòng 1, MC công bố điểm số và danh sách 3 người vào vòng 2.

- MC công bố luật chơi của vòng 2: “Vòng 2 gồm 5 câu hỏi trắc nghiệm. Với mỗi câu hỏi, thí sinh có 20 giây suy nghĩ và trả lời. Cả ba người chơi cùng trả lời đáp án của mình bằng cách ghi lên bảng. Hai người chơi có câu trả lời đúng nhiều nhất ở vòng này sẽ tiếp tục vào vòng 3.”

Sau khi kết thúc vòng 2, MC giới thiệu một tiết mục văn nghệ đã được chuẩn bị trước.

- MC công bố quy định của vòng 3: “ Hai thí sinh chiến thắng ở vòng 2 sẽ tham gia trả lời câu hỏi ứng xử ở vòng 3. Thí sinh có số câu trả lời đúng ít hơn ở vòng 2 sẽ thi trước. Trong trường hợp hai thi sính có kết quả bằng nhau thì MC sẽ cho bốc thăm thứ tự. Thí sinh có 1 phút suy nghĩ và 2 phút để trả lời. Trong khi thí sinh thứ nhất trả lời, thí sinh thứ hai được dẫn ra ngoài để đảm bảo công bằng.”

- Sau khi cả hai người chơi đã hoàn thành phần trả lời câu hỏi ứng xử, MC sẽ điều khiển để các HS khác bầu chọn người có câu trả lời hay nhất. Mỗi HS chỉ được giơ tay bình chọn cho một thí sinh. Nếu kết quả bình chọn bằng nhau, GVCN sẽ đưa ra quyết định.

- GVCN nhận xét về câu trả lời của các thí sinh khi xử lí tình huống, đưa ra những ý kiến đánh giá, định hướng nếu câu trả lời của HS chưa phù hợp. GVCN cũng có thể gợi ý để các HS khác nhận xét và rút ra bài học cho bản thân.

- GVCN trao phần thưởng cho người chiến thắng trong chương trình. GVCN có thể mời trưởng ban đại diện cha mẹ HS lớp đến dự và trao thưởng cho HS.

e. Nội dung câu hỏi của cuộc thi:

Sau đây là nội dung các câu hỏi và đáp án mà tôi đã xây dựng cho 10 chương trình của cuộc thi Vượt qua thử thách.

**CHƯƠNG TRÌNH VƯỢT QUA THỬ THÁCH**

**A. Vòng 1: 10 câu hỏi/ 2 phút/ 4 thí sinh**

***I. Thí sinh số 1:***

1. Ngày 20 – 10 hàng năm ở nước ta là ngày gì ? *Đáp án : ngày phụ nữ Việt Nam*

2. Một tháng có nhiều nhất mấy ngày chủ nhật? *Đáp án : 5 ngày*

3. Tác giả Truyện Kiều là ai? *Đáp án: Nguyễn Du*

4 Trong khi ô tô đang chạy bánh xe nào không quay ? *Đáp án : Bánh dự trữ.*

5. 3 con gà và 8 con chó có tất cả bao nhiêu chân ? *Đáp án : 38 chân*

6. Hoàn thành câu tục ngữ : “Bao giờ cho đến tháng ba.

 Hoa gạo rụng xuống,……….. cất chăn”

*Đáp án : bà già.*

7. Con sông lớn nhất miền Bắc là sông nào ? *Đáp án : Sông Hồng*

8. Bây giờ anh hơn em 5 tuổi. Hỏi sau mấy năm nữa thì tuổi em bằng tuổi anh.

*Đáp án : Không bao giờ.*

9: Sự chuyển thể từ thể rắn sang thể lỏng gọi là gì? *Đáp án: sự nóng chảy*

10. Which city is the capital of Vietnam? *Đáp án: Hà Nội*

***II Thí sinh số 2:***

1. Đảng Cộng sản ViệtNam thành lập ngày, tháng, năm nào?

*Đáp án : 3-2 - 1930*

2. Một năm có mấy tháng có 31 ngày ? *Đáp án : 7 tháng*

3. Căn bậc hai của 225 là bao nhiêu? *Đáp án: 15*

4. Ai là người Việt Nam đầu tiên bay vào vũ trụ? *Đáp án: Phạm Tuân.*

5. Động nào dài nhất Việt Nam? *Đáp án: Phong Nha- Kẻ Bàng*

6. Tác giả của Bình Ngô Đại Cáo? *Đáp án: Nguyễn Trãi*

7. Hoàn thành câu tục ngữ: “ ……….. bay thấp thì mưa.

Bay cao thì nắng bay vừa thì râm.”

 *Đáp án: Chuồn chuồn*

8. Người có bao nhiêu cặp NST? *Đáp án: 23*

9. Cái gì không thể ăn trước bữa sáng? *Đáp án: Bữa trưa*

10. Which city is the capital of England? *Đáp án: London*

***III Thí sinh số 3:***

1. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành lập ngày, tháng, năm nào?

*Đáp án : 26-3-1931*

2. Tích của một số lẻ với một số chẵn là số lẻ hay số chẵn? *Đáp án: số chẵn*

3. Hiện tượng chất rắn chuyển sang thể khí gọi là gì? *Đáp án: Thăng hoa*
4. “Sông nào nổi sóng bạc đầu.

Ba phen cọc gỗ đâm tàu giặc tan?” *Đáp án: sông Bạch Đằng*

5. Một kg bằng mấy lạng? *Đáp án : 10 lạng*

6. Vùng nằm giữa miền núi và đồng bằng gọi là gì? *Đáp án : Vùng trung du*

7. Hoàn thành câu tục ngữ: “Khéo ăn thì no. Khéo………. thì ấm”? *Đáp án: co*

8. Đi trước 2 con vịt là 1 con vịt. Đi sau 2 con vịt là 1 con vịt. Đi giữa 2 con vịt là 1 con vịt. Hỏi tất cả có mấy con vịt? *Đáp án: 3 con*

9. Việt Nam giáp với quốc gia nào ở phía Bắc? *Đáp án: Trung Quốc*

10. Which city is the capital of France? *Đáp án: Paris*

***IV. Thí sinh số 4:***

1. Ngày 22 tháng 12 hàng năm ở nước ta là ngày gì?

*Đáp án: Ngày quốc phòng toàn dân*

2. Tháng 11 có bao nhiêu ngày? *Đáp án: 30 ngày*

3. Ông tổ nghề trồng dưa hấu theo truyền thuyết Việt Nam? *Đáp án: Mai An Tiêm*

4. Đội bóng nào có biệt danh là cơn lốc màu da cam? *Đáp án: Hà Lan*

5. Sông nào ở Việt Nam có nghĩalà “Chín rồng” ? *Đáp án: Sông Cửu Long*

6. Hoàn thành câu thành ngữ: “ Sông có khúc,…..có lúc” *Đáp án: người*

7. Lực hút của trái đất tác dụng lên vật gọi là gì? *Đáp án : Trọng lực*

8. Cái gì tay phải cầm được mà tay trái không cầm được? *Đáp án: Cổ tay trái*

9. Trẻ em từ mấy tuổi trở lên phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi sau xe máy?

 *Đáp án : 6 tuổi*

10. Which city is the capital of Thailand? *Đáp án: Bangkok*

B. VÒNG 2: 5 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM / 3 thí sinh/ 20 giây/ câu

*1. Trong 4 nhà yêu nước sau, ai đã khởi xướng phong trào Đông Du?*

A. Phan Châu Trinh B. Phan Bội Châu

C. Hoàng Hoa Thám D. Nguyễn Tất Thành

**Đáp án : B. Phan Bội Châu**

*2. Từ nào trong các từ sau không cùng nhóm?*

A. công lí B. công nhân C.công tâm D. công bằng

 **Đáp án : B.công nhân**

*3. Tốc độ của kim giây gấp bao nhiêu lần tốc độ của kim giờ?*

A. 360 lần B. 36000 lần C. 3600 lần D. 360000 lần

**Đáp án : 3600 lần**

*4. Ảnh của một vật sáng tạo bởi thấu kính phân kì là:*

A. Ảnh thật lớn hơn vật B. Ảnh ảo nhỏ hơn vật

C. Ảnh thật nhỏ hơn vật D. Ảnh ảo lớn hơn vật

**Đáp án: B. Ảnh ảo nhỏ hơn vật**

*5. When I eat, I live. When I drink, I die. What am I?*

A. Fire B. Light C. Water D. Tree

**Đáp án: A. Fire**

C. VÒNG 3. ỨNG XỬ / 2 Thí sinh.

Suy nghĩ 1 phút. Trả lời trong vòng 2 phút.

*Trong một tiết kiểm tra, một bài ngồi cạch chép bài của bạn mà bạn không biết. Khi giáo viên trả bài đã phê bình và trừ điểm cả hai vì bài làm giống nhau. Các bạn khác nghĩ rằng bạn đã chép bài của bạn kia và có thái độ coi thường bạn. Bạn sẽ làm gì trong tình huống này?*\*\*\*\*\*\*\*\*\*